

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Kết quả giao dịch trong ngày

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	997.56	108.93
Thay đổi (%)	0.84%	0.98%
KLGD (triệu CP)	163.69	39.82
GTGD (tỷ VND)	3429	646
Số mã tăng	148	89
Số mã giảm	128	86
Số mã đứng giá	105	204

Thị trường có phiên tăng điểm với thanh khoản tăng trở lại, mức trung bình năm 2019. Khối ngoại chuyển sang mua ròng và độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, diễn biến tích cực của giá dầu thế giới đã giúp các cổ phiếu dầu khí GAS(+3.1%) PLX(+2%) tăng điểm từ đầu phiên. VCB(+2.3%) VHM(+2.2%) cũng bứt phá trong nửa cuối phiên, góp phần hỗ trợ chủ yếu cho các chỉ số chính. Ở chiều ngược lại, bộ đôi VJC(-2%) HDB(-1.2%) tiếp tục bị khối ngoại bán mạnh, ảnh hưởng tiêu cực nhất lên thị trường. Hầu hết các cổ phiếu còn lại đều biến động không đáng kể. Rổ VN30 có 15 mã tăng giá và 10 mã giảm giá. Sàn HNX diễn biến tích cực hơn do các cổ phiếu vốn hóa lớn nhất đều nằm trong nhóm tăng giá như ACB(+2%) PVS(+4.9%) SHB(+2.7%)...

Diễn biến trong phiên VNINDEX



Về diễn biến các nhóm ngành, các cổ phiếu dầu khí GAS, PVS, PVD, PVB, PVC, PXS, PVT, PLX... tiếp tục thu hút dòng tiền mạnh và là nhóm dẫn dắt thị trường xuyên suốt phiên. Đà tăng mạnh của thị trường trong phiên chiều cũng lan tỏa ra nhiều nhóm ngành khác như chứng khoán (VND, VCI, HCM, CTS, SSI), bất động sản, xây dựng (HDG, LCG, LHG, HBC, NBB, SCR, NLG, NVL...)

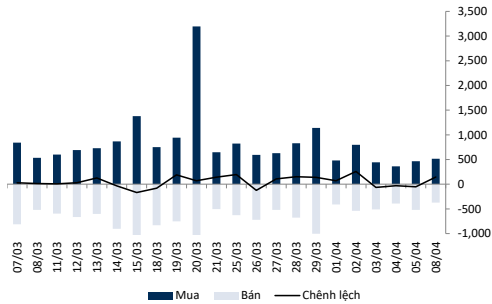
Trên thị trường phái sinh, cả 04 hợp đồng đều tăng mạnh hơn chỉ số VN30. Khoảng cách trung bình cả các hợp đồng với VN30 Index được thu hẹp lại, thấp hơn từ 11.75 đến 19.55 điểm. Thanh khoản tăng nhẹ trở lại dưới mức trung bình 2019.

Diễn biến trong phiên HNXINDEX



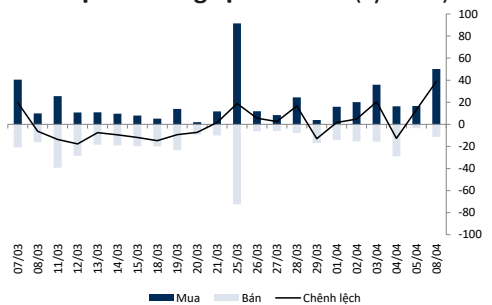
Tín nhiệm quốc gia dài hạn cho Việt Nam được nâng lên mức "BB" từ mức "BB-" với triển vọng "ổn định", đồng thời xếp hạng tín nhiệm ngắn hạn cho Việt Nam ở mức "B", theo báo cáo mới cập nhật từ tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Standard & Poors (S&P) vào ngày 5/4. Đây là quyết định thăng hạng tín nhiệm quốc gia cho Việt Nam của S&P lần đầu tiên sau 9 năm giữ nguyên mức xếp hạng "BB-" (kể từ tháng 12/2010). Vào năm ngoái, các tổ chức xếp hạng tín dụng hàng đầu khác như Moody's và Fitch Ratings cũng đã nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia cho Việt Nam.

Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)



Trong Báo cáo xếp hạng tín nhiệm đã công bố, những cải thiện nhất quán và mạnh mẽ của nền kinh tế vĩ mô, cùng với sự ổn định chính trị là minh chứng cho những cải cách nền tảng thể chế đáng ghi nhận. Triển vọng "ổn định" phản ánh S&P kỳ vọng nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục đà mở rộng nhanh chóng, với những cải thiện trong thiết lập, hoạch định chính sách, củng cố việc nâng hạng tín nhiệm. Các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ Việt Nam trong những năm gần đây đã đưa ra nhiều định hướng chính sách rõ ràng, giúp cải thiện sự ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát hiệu quả. Với môi trường kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, việc thu hút các luồng vốn vào qua đầu tư trực tiếp (FDI), đầu tư gián tiếp (FII) ngày một hiệu quả hơn đã củng cố cho việc nâng hạng tín nhiệm. Như vậy, các kết quả xếp hạng tích cực từ các tổ chức lớn nêu trên sẽ là yếu tố quan trọng giúp thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, đặc biệt là vào thị trường chứng khoán.

Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)



Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đã hạ nhiệt hơn trong tuần giao dịch 01-05/4, với lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh tất cả các kỳ hạn và Ngân hàng nhà nước (NHNN) hút ròng ra ngoài thị trường. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch ngày 05/04, tất cả các kỳ hạn dưới 2 tháng đã giảm xuống dưới 4%, như lãi suất ở kỳ

hạn qua đêm đóng cửa ở mức 3.742% (-0.258% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 3.8% (-0.233%); 2 tuần là 3.817% (-0.25%).

Trên hoạt động thị trường mở, cả 2 nghiệp vụ bán tín phiếu và mua kỳ hạn vẫn tiếp tục được sử dụng. Trên kênh mua kỳ hạn, các tổ chức tín dụng chỉ hấp thụ được 196 tỷ đồng trên tổng số 1000 tỷ đồng chào thầu từ NHNN và có 1,635 tỷ đồng đáo hạn trên kênh này. Trong khi đó, trên kênh bán tín phiếu, có 17 nghìn tỷ đồng được phát hành mới trong khi có 4,900 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, Ngân hàng Nhà nước hút ròng 13.54 nghìn tỷ từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở trong tuần vừa qua.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, Kho bạc Nhà nước chỉ huy động thành công 1,550/4,750 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ chào thầu với toàn bộ khối lượng trái phiếu trúng thầu là ở kỳ hạn 15 năm, lãi suất trúng thầu ở mức 5.06%/năm, +6bps.

Thị trường ngoại tệ tuần từ 1-5/4, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tăng/giảm khá mạnh qua các phiên, tuy nhiên, chốt tuần 5/4, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 22,988 VND/USD, tăng 8 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá liên ngân hàng và chợ đen tiếp tục ít biến động trong tuần vừa qua với mức giao dịch khoảng 23,200 VND/USD, không thay đổi so với cuối tuần trước đó.

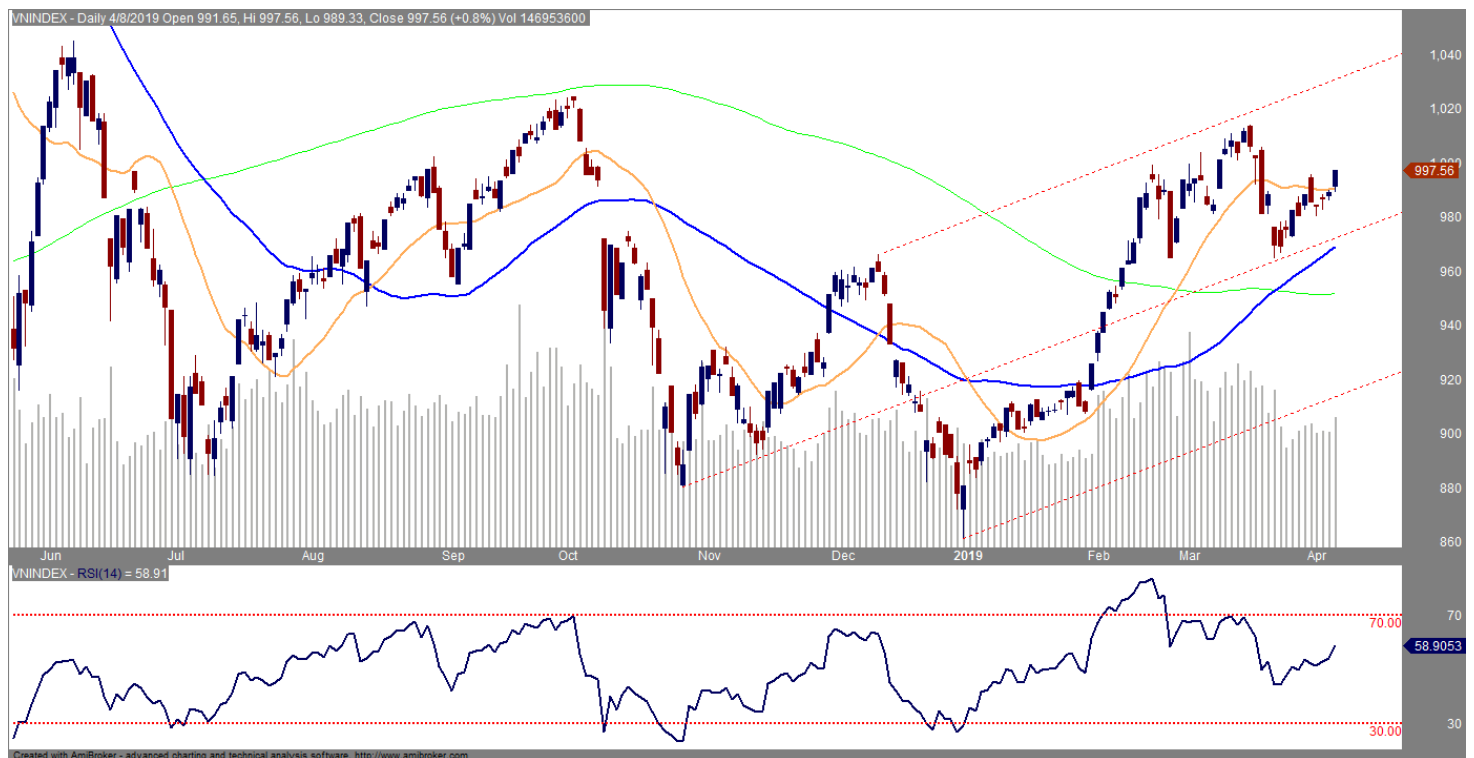
Trên thị trường 1, lãi suất huy động vẫn ở mức cao với mức từ 5.0-5.5%/năm với kỳ hạn dưới 6 tháng; 6 - 12 tháng là 5.5-7.8%/năm và trên 12 là 6.4%- 8%/năm. Việc các ngân hàng đẩy lãi suất huy động lên mức cao trong bối cảnh thanh khoản trên hệ thống vẫn khá ổn định cho thấy nhu cầu huy động vốn mạnh nhằm đáp ứng theo yêu cầu về tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn.

Trong tuần nay, chúng tôi nhận định lãi suất liên ngân hàng sẽ tiếp tục giảm nhẹ xuống quanh mức 3.5% trong khi tỷ giá vẫn giao dịch ổn định.

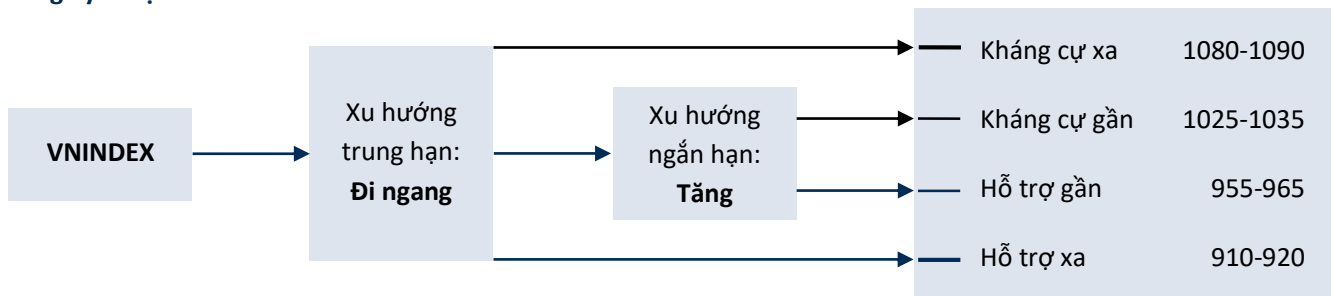
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên phân tích vĩ mô – trinhtt@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Thị trường tăng điểm với thanh khoản tăng nhẹ trở lại với sự đóng góp chủ yếu từ nhóm ngân hàng và dầu khí. Làn sóng phân hoá vẫn phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh hầu như toàn bộ đà tăng điểm của thị trường được hỗ trợ bởi các cổ phiếu vốn hoá lớn nhất thị trường như GAS VCB VHM....

Về mặt kỹ thuật, các cổ phiếu dẫn dắt xu hướng phục hồi của thị trường thời gian qua đang tiến tới vùng kháng cự ngắn hạn. Rủi ro giảm giá bất ngờ do thị trường biến động hẹp, thanh khoản thấp kéo dài qua nhiều phiên chưa có dấu hiệu giảm bớt. Nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế mua thêm và tận dụng các nhịp tăng giá trong phiên để bán giảm vị thế ngắn hạn đã mua trong các phiên trước.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

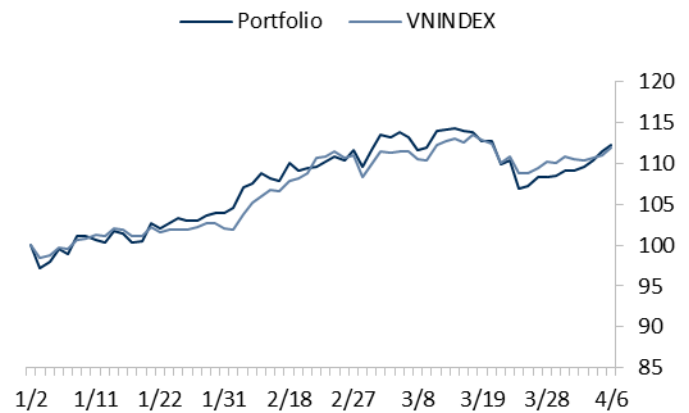
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PNJ	22/03/2019	101.3	0.8%	0.8%	<ul style="list-style-type: none"> Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.
BMP	05/03/2019	49.9	1.8%	-6.0%	<ul style="list-style-type: none"> Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định. Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này. Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.

TCB	04/03/2019	25.25	-0.6%	-5.1%	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS. Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại. Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.
KBC	23/01/2019	15.1	0.0%	8.6%	<ul style="list-style-type: none"> FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019. Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%. Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%. Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.
MBB	18/12/2018	22.35	0.9%	8.8%	<ul style="list-style-type: none"> NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
DXG	15/11/2018	23.15	-0.6%	-6.8%	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững

					<p>chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG. ▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.
REE	11/10/2018	32.55	0.6%	-0.5%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. ▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). ▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
FPT	6/9/2018	47.8	0.0%	10.9%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. ▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số. ▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.
GMD	22/8/2018	26.7	-1.1%	10.3%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. ▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. ▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	23.5	4.9%	36.6%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.

-
- Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.
-

VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	4.50%	PVS PVD PVC PVB...
Nhựa	4.10%	AAA RDP DAG HII...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	3.00%	GAS PGD PGS PGC...
Lốp xe	1.80%	DRC CSM SRC
Vận tải Thủy	1.60%	PVT VTO VIP GSP...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị và Phần cứng	-1.10%	SAM ELC ST8 POT...
Khai khoáng	-1.40%	KSB HGM BMC BKC...
Containers & Đóng gói	-2.10%	INN SVI MCP VBC...
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	-2.20%	VCS VGC CVT VIT...
Sản xuất ô tô	-3.30%	TCH SVC HHS HAX...

Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
MSN	HSX	40.33%	100,880,844	50,376,120,000
VCB	HSX	23.71%	233,205,596	40,878,270,000
PLX	HSX	11.30%	112,608,350	21,140,930,000
VNM	HSX	59.33%	708,264,526	19,336,790,000
PVD	HSX	22.32%	102,247,462	18,751,270,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
HDB	HSX	25.81%	41,072,805	-7,655,520,000
YEG	HSX	41.04%	18,441,920	-8,252,730,000
PVT	HSX	33.20%	44,479,040	-8,818,730,000
POW	HSX	14.88%	799,109,659	-9,478,110,000
VJC	HSX	21.07%	48,373,335	-26,377,210,000

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	11.10%	PVS PVD PVC PVB...
Xi măng	6.90%	HT1 BCC BTS HOM...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	6.10%	GAS PGD PGS PGC...
Nhựa	5.40%	AAA RDP DAG HII...
Phần mềm & Dịch vụ Máy tính	5.20%	FPT CMG SGT CMT...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thực phẩm	-0.40%	VNM MSN SBT KDC...
Xây dựng	-0.40%	CTD VCG CII HBC...
Khai khoáng	-0.60%	KSB HGM BMC BKC...
Containers & Đóng gói	-0.80%	INN SVI MCP VBC...
Sản xuất ô tô	-0.80%	TCH SVC HHS HAX...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	22.70%	TTF DLG GTA
Nhựa	11.00%	AAA RDP DAG HII...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	10.20%	PVS PVD PVC PVB...
Cao su	9.10%	PHR DPR TRC HRC...
Phần mềm & Dịch vụ Máy tính	7.70%	FPT CMG SGT CMT...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất ô tô	-1.80%	TCH SVC HHS HAX...
Khai khoáng	-2.50%	KSB HGM BMC BKC...
Môi giới chứng khoán	-2.70%	SSI VCI HCM VND...
Điện tử & Thiết bị điện	-3.20%	GEX LGC CAV PAC...
Thép và sản phẩm thép	-3.50%	HPG HSG NKG POM...

Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
XHC	UPCOM	09/04/2019	10/04/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
TCS	HNX	09/04/2019	10/04/2019	24/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
CMS	HNX	09/04/2019	10/04/2019	24/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
RAL	HsX	09/04/2019	10/04/2019	29/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2500/cp
ANV	HNX	11/04/2019	12/04/2019	28/06/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1200/cp
NDN	HNX	12/04/2019	16/04/2019	26/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND600/cp
SGC	HNX	12/04/2019	16/04/2019	26/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
DBC	HNX	12/04/2019	16/04/2019		Cổ tức bằng CP	Tỷ lệ 100:10
NHT	UPCOM	16/04/2019	17/04/2019		Cổ tức bằng CP	Tỷ lệ 100:50
TBB	UPCOM	16/04/2019	17/04/2019	03/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND400/cp
BWA	UPCOM	17/04/2019	18/04/2019	06/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND700/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn